

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**Cổng hĩa x· hế chĩ nghĩ viĩt nam
séc lĩp- Tũ do- Hĩnh phĩc**

Bản án số: 30/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 23/6/2021
V/v: Tranh chấp hôn nhân và
gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hiền.

2. Bà Nguyễn Thị Là

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung- Thư ký Tòa án nhân huyện
Đông Hưng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên
tòa:** Bà Lại Thị Giang- Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng xét
xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 71/2021/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021;
về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/
2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2021; giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị D, sinh năm 1991; Địa chỉ: Thôn Bàn L, xã
Xuân Ph, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Đức Ch, sinh năm 1985; Địa chỉ: Thôn Phong L Tây,
xã Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Chị D xin vắng mặt, anh Ch có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án;
nguyên đơn chị Võ Thị D trình bày:**

- Chị và anh Phạm Đức Ch tìm hiểu tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã
Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 04/8/2010. Trước khi kết hôn với
chị, anh Ch đã có một đời vợ và đã ly hôn. Sau kết hôn vợ chồng sống cùng nhà với bố
mẹ đẻ anh Ch ở xã Đông H. Vợ chồng chung sống không có hạnh phúc, anh Ch thường
xuyên chửi bới, đánh đập chị, có lần anh còn dùng chân đạp đập sống mũi của chị.
Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau và anh
Ch coi thường chị không làm ra tiền; ngoài ra còn do anh Ch ghen tuông nghi ngờ lòng

chung thủy của chị, không những thế anh Ch còn nhấn tin tình cảm với người phụ nữ khác và để chồng người đó điện thoại thông báo cho chị biết. Tháng 11/2020, vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng chị đã bỏ về nhà bố, mẹ đẻ ở xã Xuân Ph, huyện Thọ X, tỉnh Thanh Hóa sống ly thân với anh Ch từ đó đến nay. Dịp tháng 3/2021, chị về Thái Bình để làm căn cước công dân và có về nhà chồng để thăm con nhưng mẹ chồng, dì chồng xúm vào chửi bới, xúc phạm chị, còn em gái chồng xông vào đánh chị; anh Ch thì đi lấy đơn ly hôn và dục chị viết đơn. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không có hạnh phúc; chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Ch.

- Chị và anh Phạm Đức Ch có 02 con chung là Phạm Đức Ch, sinh ngày 12/10/2010 và Phạm Đức Ngh, sinh ngày 03/4/2012. Hiện cả 02 con chung đang sinh sống cùng anh Ch. Ly hôn, chị đồng ý để anh Ch nuôi dưỡng cả 02 con chung và chị cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo quy định của pháp luật.

- Chị và anh Ch không có tài sản chung và không có nợ chung, nên chị không yêu cầu giải quyết tài sản.

**** Các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án; bị đơn anh Phạm Đức Ch trình bày:***

Về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn, thời gian vợ chồng mâu thuẫn và ly thân như chị D trình bày là đúng.

Anh đã có một đời vợ và đã ly hôn, anh và người vợ đầu chưa có con chung. Sau khi kết hôn với chị D, vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm cãi nhau. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Lý do anh đánh chị D và đập vào mặt chị D là vì chị D đồng ý cho anh đi ăn cỗ đám cưới, khi anh đến đám cưới được khoảng 5-10 phút thì chị D dẫn hai con đến và để lại hai con cho anh trông, sau đó anh đưa hai con về nhà thì giữa anh và chị D xảy ra cãi nhau, chị D đã hất bát mỳ tôm nóng vào người anh, do sẵn có tí men trong người anh đã đập vào mặt chị D. Không có việc anh nhấn tin tình cảm cho người phụ nữ nào như chị D trình bày mà đây cũng chỉ là do hiểu lầm và do người ta dựng chuyện lên. Còn việc chị D cho rằng anh ghen tuông với chị là có vì chị D thường xuyên nhấn tin cho bạn trai và anh hỏi nhấn tin cho ai thì chị nói là nhấn tin cho bố và con trai anh cũng bắt gặp chị D gọi điện Video với bạn trai, con anh ngó mặt vào điện thoại xem ai gọi điện với mẹ thì chị D đã gạt con ra. Sau khi chị D bỏ về nhà bố, mẹ đẻ thì anh có đến tìm và nhờ bố mẹ vợ khuyên chị D về đoàn tụ nhưng mẹ vợ bên chị D và nói “Tao chẳng việc đéo gì phải vun, mỗi đứa một nơi cho xong”, anh quay sang khuyên chị D nhưng chị D văng lảo ra và không về chung sống với anh. Thời điểm tháng 3/2021 chị D về nhà anh làm thẻ căn cước công dân, mẹ anh có hỏi lý do chị D bỏ nhà ra đi thì chị D có nói những câu xúc phạm gia đình anh và để cho người đàn ông nào đó gọi qua điện thoại chửi gia đình anh nên em gái anh bức xúc đã đập chị D một cái. Trong quá trình giải quyết vụ án anh không đồng ý ly hôn, mong chị D về đoàn tụ để nuôi dạy con chung. Nay anh xác định chị D đã cương quyết ly hôn nên mới xin vắng mặt tại phiên tòa và anh cũng không thể níu kéo được chị D nữa; vì vậy, anh đồng ý ly hôn với chị D.

- Vợ chồng có 02 con chung như chị D trình bày. Ly hôn, anh nhận trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung và yêu cầu chị D cấp dưỡng cho mỗi con 1.500.000 đồng/1 tháng.

Hiện tại anh làm nghề Thầy cúng, thu nhập bình quân của anh mỗi tháng khoảng 10.000.000 đồng.

- Về tài sản: Anh và chị D không có tài sản chung và không có nợ chung, nên anh không yêu cầu giải quyết.

**** Xác minh tại UBND xã Đông Hợp có nội dung:***

Chị Võ Thị D và anh Phạm Đức Ch kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình vào ngày 04/8/2010. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhà với bố mẹ chồng tại thôn Phong Lôi T, xã Đông H. Trong quá trình chung sống, anh Ch và chị D hay xảy ra va chạm, cãi nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, vợ chồng nghi ngờ lòng chung thủy của nhau; ngoài ra giữa chị D và gia đình nhà chồng có những bất đồng. Cuối năm 2020, chị D bỏ về quê ngoại ở Thanh Hóa sinh sống. Vợ chồng đoàn tụ là rất khó, đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị D và anh Ch có 02 con chung là Phạm Đức Ch, sinh ngày 12/10/2010 và Phạm Đức Ngh, sinh ngày 03/4/2012. Hiện cả 02 con đang sinh sống cùng anh Ch và theo học tại Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đông H. Nếu chị D và anh Ch ly hôn, giao cả 02 con cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng sẽ ổn định cuộc sống và việc học tập của các con.

Theo mặt bằng chung tại địa phương ở thời điểm hiện tại, chi phí cho 01 con ăn học bậc Tiểu học và Trung học cơ sở ở mức 2.000.000 đồng đến 2.500.000 đồng/1 tháng.

**** Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D.

- Về con chung: Đề nghị giao cả 02 con chung Phạm Đức Ch, sinh ngày 12/10/2010 và Phạm Đức Ngh, sinh ngày 03/4/2012 cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng.

Buộc chị D cấp dưỡng nuôi 02 con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1]. Bị đơn anh Phạm Đức Ch có nơi cư trú tại thôn Phong Lôi T, xã Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 28, 35 và 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Nguyên đơn, chị Võ Thị D có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị D.

- Về nội dung:

[1]. Quan hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị D và anh Phạm Đức Ch được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống, chị D và anh Ch hay xảy ra đánh, cãi nhau. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và nghi ngờ lòng chung thủy của nhau; ngoài ra giữa chị D và gia đình nhà chồng có những mâu thuẫn bất đồng. Vợ chồng đã sống ly thân nhau từ tháng 11/2020, cả hai không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng; điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D.

[2]. Về con chung: Cả hai con chung đều đang sinh sống ổn định cùng anh Ch và đều có nguyện vọng được ở với anh Ch; hiện tại chị D chưa có chỗ ở ổn định. Vì vậy, giao cả 02 con chung cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng sẽ đảm bảo quyền lợi mọi mặt của các con.

Buộc chị D cấp dưỡng nuôi con chung ở mức 1.200.000 đồng/1 con/1 tháng là phù hợp với thu nhập, khả năng thực tế của chị D và nhu cầu thiết yếu của con chung.

[3]. Về tài sản: Do chị D và anh Ch không yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4]. Về án phí: Chị D phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm và án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5]. Về quyền kháng cáo: Chị D và anh Ch có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1/. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Võ Thị D được ly hôn anh Phạm Đức Ch.

2/. Về con chung: Xử giao con chung Phạm Đức Chính, sinh ngày 12/10/2010 và Phạm Đức Nghĩa, sinh ngày 03/4/2012 cho anh Phạm Đức Ch trực tiếp nuôi dưỡng.

Buộc chị Võ Thị D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho mỗi con chung là 1.200.000 đồng/1 con/1 tháng (hai con là 2.400.000 đồng/1 tháng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 7/2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Chị Võ Thị D có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; chị Võ Thị D và anh Phạm Đức Ch có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3/. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Võ Thị D phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Tổng cộng chị D phải nộp 600.000 đồng tiền án phí; được trừ 300.000 đồng chị D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002748 ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, chị D còn phải nộp 300.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5/. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Đức Ch được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Võ Thị D được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Đông H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THA DS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Kiên Trung